

Số: 2915/LĐT BXH-QLLĐNN

Hà Nội, ngày 04 tháng 8 năm 2020

V/v thí điểm đưa người lao động đi làm việc thời vụ tại Hàn Quốc theo thỏa thuận hợp tác giữa các địa phương của hai nước

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện thí điểm đưa người lao động đi làm việc thời vụ tại Hàn Quốc theo Thỏa thuận hợp tác giữa các địa phương của hai nước từ ngày 01/01/2020 đến khi Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (sửa đổi) được thông qua và có hiệu lực, sau khi thống nhất với các cơ quan liên quan, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc ký kết, thực hiện Thỏa thuận với địa phương của Hàn Quốc về đưa người lao động đi làm việc thời vụ như sau:

1. Ký kết Thỏa thuận

Trên cơ sở quan hệ hợp tác sẵn có giữa địa phương Việt Nam với địa phương Hàn Quốc, cơ quan cấp tỉnh trao đổi và ký kết Thỏa thuận hợp tác về đưa người lao động đi làm việc thời vụ tại Hàn Quốc (sau đây gọi là Thỏa thuận), cụ thể như sau:

- Việc ký kết Thỏa thuận thực hiện theo thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định tại Điều 15, 16, 19 và 20 Pháp lệnh số 33/2007/PL-UBTVQH ngày 20/4/2007 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế.

- Trước khi tiến hành ký kết Thỏa thuận, cơ quan cấp tỉnh lấy ý kiến bằng văn bản của Bộ Ngoại giao và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội theo quy định tại Khoản 1 Điều 16 Pháp lệnh số 33/2007/PL-UBTVQH.

- Sau khi ký kết Thỏa thuận, cơ quan cấp tỉnh có trách nhiệm báo cáo Thủ tướng Chính phủ bằng văn bản, đồng thời gửi Bộ Ngoại giao, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội bản sao Thỏa thuận đã được ký kết.

- Kinh phí ký kết và thực hiện Thỏa thuận thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 32 Pháp lệnh số 33/2007/PL-UBTVQH11.

2. Nội dung chính của Thỏa thuận

Thỏa thuận hợp tác về đưa người lao động đi làm việc thời vụ tại Hàn Quốc phải phù hợp với pháp luật Việt Nam, pháp luật Hàn Quốc và có những nội dung chính sau đây:

- Mục đích và phạm vi hợp tác (lĩnh vực đưa lao động đi làm việc thời vụ; ví dụ: nông nghiệp hoặc ngư nghiệp,...).

- Cơ quan thực hiện (cơ quan cấp tỉnh hoặc cơ quan được phân cấp theo quy định tại Khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương).

- Đối tượng và tiêu chuẩn tuyển chọn lao động (các yêu cầu đối với người lao động): tuổi, giới tính, nghề nghiệp,...

- Chế độ đối với người lao động (gồm thời gian làm việc, nghỉ ngơi; điều kiện làm việc, ăn, ở, sinh hoạt; tiền lương; bảo hiểm; chi phí khám, chữa bệnh; điều khoản về chấm dứt hợp đồng trước hạn...).

- Trách nhiệm của các bên ký kết (bao gồm điều khoản về việc xử lý, giải quyết các vấn đề phát sinh).

- Chi phí của người lao động: Cơ quan cấp tỉnh thống nhất với phía Hàn Quốc về trách nhiệm, mức chi trả các chi phí để người lao động đi làm việc thời vụ tại Hàn Quốc (phí đào tạo tiếng Hàn và bồi dưỡng kiến thức cần thiết, phí giao thông, phí làm hộ chiếu và xin thị thực,...) và quy định cụ thể trong Thỏa thuận.

- Thời hạn của Thỏa thuận: Các bên thống nhất về thời hạn Thỏa thuận, đến khi Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (sửa đổi) có hiệu lực, dự kiến được thông qua vào kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV và có hiệu lực bắt đầu từ tháng 07/2021.

(Mẫu Thỏa thuận tại Phụ lục I kèm theo Công văn này).

3. Tổ chức thực hiện

Để tổ chức tốt hoạt động thí điểm đưa người lao động đi làm việc thời vụ tại Hàn Quốc, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị cơ quan cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương:

3.1. Tuyển chọn lao động

- Tuyển chọn đúng đối tượng đáp ứng các yêu cầu đối với người lao động trong Thỏa thuận ký kết.

- Đặc biệt ưu tiên tuyển chọn người lao động thuộc đối tượng chính sách là người dân tộc thiểu số, hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp; thân nhân của người có công với cách mạng tại địa phương. Việc hỗ trợ chi phí cho các đối tượng nêu trên thực hiện theo quy định hiện hành tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15/6/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP. Nguồn kinh phí do ngân sách địa phương đảm bảo.

3.2. Đào tạo và làm thủ tục cho người lao động

Phí đào tạo tiếng Hàn và bồi dưỡng kiến thức cần thiết: theo quy định hiện hành về phí đào tạo ngoại ngữ và bồi dưỡng kiến thức cần thiết.

Chi phí hành chính (cho hoạt động tuyển chọn, làm hồ sơ, tổ chức xuất cảnh,...): cơ quan cấp tỉnh giao nhiệm vụ phái cử lao động cho cơ quan thực hiện thì bố trí ngân sách địa phương cho việc thực hiện nhiệm vụ này.

3.3. Các biện pháp đảm bảo thực hiện hợp đồng

Cơ quan cấp tỉnh quyết định các biện pháp ký quỹ, bảo lãnh thực hiện hợp đồng, ký cam kết với cá nhân, gia đình người lao động,.. phù hợp tình hình thực tế tại địa phương và pháp luật trong nước, thỏa thuận với bên tiếp nhận về biện pháp hạn chế tuyển chọn người lao động có thân nhân (bố, mẹ, anh, chị, em, con ruột) đang cư trú, làm việc bất hợp pháp tại Hàn Quốc nhằm đảm bảo người lao động thực hiện đúng hợp đồng, về nước đúng thời hạn khi kết thúc hợp đồng, hạn chế tình trạng bỏ ra ngoài làm việc, cư trú bất hợp pháp, ảnh hưởng đến quan hệ hợp tác lao động giữa hai nước.

3.4. Quản lý người lao động

Theo dõi, giám sát việc thực hiện hợp đồng lao động giữa người lao động và người sử dụng lao động, phối hợp với địa phương của Hàn Quốc giải quyết kịp thời các phát sinh.

3.5. Chế độ báo cáo

- Cơ quan thực hiện báo cáo danh sách người lao động làm việc tại Hàn Quốc theo mẫu tại Phụ lục số 2 gửi Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (Cục Quản lý động ngoài nước) và Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc trong thời hạn năm (5) ngày kể từ ngày người lao động xuất cảnh đi làm việc tại Hàn Quốc và báo cáo gửi cơ quan cấp tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Quản lý lao động ngoài nước) sau khi người lao động kết thúc làm việc theo thời vụ tại Hàn Quốc theo mẫu tại Phụ lục số 3.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị quý Cơ quan quan tâm, chỉ đạo các cơ quan liên quan tại địa phương tổ chức thực hiện.

Quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (Cục Quản lý lao động ngoài nước) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Ngoại giao, Tư pháp, Tài chính;
- Các Vụ: HTQT, Pháp chế;
- Lưu: VT, QLLĐNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Văn Thanh

